

## CHỈ THỊ

### Về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng trong năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 158/2024/QH15 ngày 25/11/2024 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (Nghị quyết số 01), bám sát Nghị quyết số 455-NQ/BCSD ngày 07/01/2025 của Ban Cán sự đảng Ngân hàng Nhà nước về chủ trương, định hướng nhiệm vụ trọng tâm ngành Ngân hàng năm 2025, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước yêu cầu các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi là TCTD) thực hiện tốt các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng năm 2025 góp phần ưu tiên thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ TỔNG QUÁT

1. Tập trung rà soát, xây dựng và triển khai thực hiện phương án sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách khác góp phần ưu tiên thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.

3. Điều hành tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô nhằm góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an toàn hoạt động của các tổ chức tín dụng (TCTD). Tiếp tục đổi mới công tác điều hành tăng trưởng tín dụng. Dự kiến tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống khoảng 16%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế.

4. Triển khai đồng bộ các giải pháp về quản lý ngoại hối nhằm góp phần ổn định thị trường ngoại tệ, hỗ trợ điều hành chính sách tiền tệ. Đề xuất giải pháp quản lý hoạt động kinh doanh vàng phù hợp trong bối cảnh mới.

5. Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng trên tinh thần đổi mới tư duy xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khơi thông mọi nguồn lực.

6. Tiếp tục triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 để bảo đảm thực hiện được các mục tiêu của Đề án; chỉ đạo các TCTD triển khai nghiêm túc, hiệu quả Đề án đã được phê duyệt. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cơ cấu lại và thực hiện có hiệu quả phương án xử lý các TCTD yếu kém.

7. Triển khai quyết liệt Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

8. Tập trung triển khai hoàn thành các mục tiêu của Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng. Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh TTKDTM, chuyển đổi số hoạt động ngân hàng và đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán.

9. Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính; cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân và doanh nghiệp góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao hệ số tín nhiệm và niềm tin của người dân.

10. Tiếp tục triển khai/giám sát có hiệu quả việc thực hiện Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án đã ban hành; tổ chức sơ kết việc thực hiện 02 Chiến lược.

11. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp về tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi lĩnh vực hoạt động ngân hàng.

## **II. ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC TRUNG ƯƠNG**

Tham mưu cho Thống đốc NHNN, chủ động triển khai các giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

### **1. Công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy của NHNN theo Nghị quyết số 18-NQ/TW<sup>1</sup> và công tác tổ chức cán bộ**

1.1. Tập trung chỉ đạo quyết liệt và hoàn thành đúng tiến độ việc rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của NHNN theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; bảo đảm tổ chức cơ cấu bộ máy mới hoạt động đáp ứng các chức năng, nhiệm vụ của NHNN trong

<sup>1</sup> Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

tình hình mới, đồng thời đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả mang tính tổng thể, đồng bộ và liên thông.

1.2. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực, tổ chức phát động các phong trào thi đua đặc biệt chào mừng các ngày lễ lớn của Đất nước trong năm 2025.

## **2. Điều hành chính sách tiền tệ (CSTT), tín dụng, ngoại hối**

2.1. Theo dõi sát diễn biến, tình hình kinh tế thế giới, trong nước để điều hành các công cụ CSTT; đề xuất, xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền của Thống đốc hoặc trình cấp có thẩm quyền, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền. Trong đó:

- Điều hành nghiệp vụ thị trường mở linh hoạt, bám sát mục tiêu CSTT. Tái cấp vốn đối với TCTD để hỗ trợ thanh khoản, cho vay các chương trình đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hỗ trợ cơ cấu lại các TCTD và xử lý nợ xấu.

- Điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp với diễn biến thị trường, kinh tế vĩ mô, lạm phát và mục tiêu CSTT.

2.2. Thực hiện các giải pháp điều hành tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát và khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế nhằm góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Giao chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng ngay từ đầu năm, trong đó công khai nguyên tắc, công thức tính chỉ tiêu để TCTD chủ động tính toán, kiểm soát tăng trưởng tín dụng.

2.3. Chỉ đạo các TCTD: (i) Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; (ii) Chú trọng đầu tư tín dụng vào các dự án, công trình trọng điểm; (iii) Tiếp tục triển khai tích cực các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp sau bão số 3; (iv) Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

2.4. Tạo điều kiện để Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ được giao của ngành Ngân hàng tại các Chương trình mục tiêu Quốc gia.

2.5. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; Triển khai quyết liệt các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2.6. Tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2023 và Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu.

2.7. Theo dõi sát thị trường vàng, triển khai các giải pháp ổn định thị trường vàng theo quy định của pháp luật, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm

soát lạm phát. Trong năm 2025, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 về quản lý hoạt động kinh doanh vàng phù hợp với tình hình thực tiễn.

2.8. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thống kê, điều tra thống kê, phân tích, dự báo kinh tế vĩ mô, lạm phát, các chỉ tiêu tiền tệ, tài chính và hoạt động ngân hàng; phối hợp hiệu quả với các Bộ, ngành, đơn vị liên quan trong việc cung cấp, trao đổi thông tin, số liệu, lập, phân tích và dự báo cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam; tiếp tục nâng cao chất lượng số liệu, công tác phân tích và hệ thống báo cáo giám sát, cảnh báo sớm rủi ro hệ thống; nghiên cứu, phát triển các phương pháp, mô hình, công cụ giám sát an toàn vĩ mô đối với hệ thống tài chính phục vụ tham mưu điều hành CSTT, hoạt động ngân hàng, ổn định tiền tệ - tài chính.

### **3. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng**

3.1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế đối với hoạt động ngân hàng trên tinh thần đổi mới tư duy xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khơi thông mọi nguồn lực; đặt mục tiêu xây dựng, hoàn thiện pháp luật là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân và tổ chức; bảo đảm công bằng và bình đẳng, thích ứng với sự biến động của thực tiễn; minh bạch và dễ tiếp cận; mang tính hệ thống và chặt chẽ; kiên quyết chống tiêu cực, "lợi ích nhóm" trong công tác xây dựng pháp luật.

3.2. Công tác hoàn thiện thể chế đối với hoạt động ngân hàng cần tập trung xử lý các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục triển khai quy trình, thủ tục thực hiện việc trình Chính phủ, trình Quốc hội dự án Luật Bảo hiểm tiền gửi (sửa đổi); nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế và nhu cầu thực tiễn để đánh giá sự cần thiết của việc sửa đổi, bổ sung Luật NHNN; rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ cho công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy của NHNN.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 bảo đảm khuôn khổ pháp lý đối với hoạt động ngân hàng được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, trong đó tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định về an toàn hoạt động ngân hàng, tăng cường hiệu quả công tác quản trị, điều hành, quản lý rủi ro của TCTD... bảo đảm an toàn, phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tiễn hoạt động của TCTD.

- Tiếp tục chủ động rà soát để sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng.

- Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về quản lý ngoại hối và vàng, trong đó trọng tâm là tổng kết Nghị định số 24/2012/NĐ-CP của Chính phủ để đề xuất, sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Rà soát, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công tác thanh tra, giám sát ngân hàng, cơ cấu lại và xử lý nợ xấu của TCTD nhằm tạo

sự thống nhất, đồng bộ trong quá trình thực hiện. Nghiên cứu đề xuất Luật hóa một số quy định của Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội<sup>2</sup> trong việc xử lý nợ xấu và xử lý tài sản bảo đảm nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các TCTD, tổ chức mua bán nợ. Ban hành quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo chuẩn mực Basel II (*theo phương pháp xếp hạng nội bộ*), hướng đến triển khai chuẩn mực Basel III khi có đủ điều kiện; Sửa đổi, bổ sung các quy định về xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài<sup>3</sup>. Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý đối với TCTD là hợp tác xã, tổ chức tài chính vi mô và các chương trình, dự án tài chính vi mô.

- Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, cơ chế, chính sách thúc đẩy TTKDTM, hoạt động ngân hàng số, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán; tiếp tục hoàn thiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng nhằm tạo điều kiện cho việc cung ứng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán mới, tiện ích, an toàn đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Hoàn thiện quy định về chế độ kế toán, quản lý tài chính, tài sản của NHNN phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và mô hình tổ chức bộ máy của NHNN. Nghiên cứu ban hành chế độ kế toán, văn bản quy phạm pháp luật về kế toán áp dụng cho các TCTD, bảo đảm tuân thủ chuẩn mực kế toán theo quy định Luật Kế toán (sửa đổi) có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

#### **4. Triển khai cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu**

4.1. Giám sát chặt chẽ, chỉ đạo các TCTD triển khai nghiêm túc, hiệu quả, quyết liệt phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tiếp tục tập trung xử lý các TCTD yếu kém, trong đó trình Chính phủ phương án cơ cấu lại SCB. Phối hợp với cơ quan chủ sở hữu các TCTD phi ngân hàng yếu kém trong việc chỉ đạo xây dựng, phê duyệt phương án cơ cấu lại các TCTD này.

4.2. Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai các phương án chuyển giao bắt buộc, đồng thời giám sát việc thực hiện các phương án chuyển giao, các TCTD được kiểm soát đặc biệt theo đúng phê duyệt của các cấp có thẩm quyền.

4.3. Giám sát tình hình nợ xấu, xử lý nợ xấu và việc trích lập dự phòng của từng TCTD và toàn hệ thống các TCTD, đặc biệt là các TCTD có nợ xấu ở mức cao hoặc có nợ xấu tập trung ở các ngành, lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro; đề xuất các biện pháp, giải pháp phù hợp nhằm tiếp tục kiểm soát, xử lý nợ xấu, hạn chế nợ xấu mới phát sinh.

4.4. Tiếp tục triển khai các bước để thực hiện cổ phần hóa Agribank sau khi hoàn tất việc phê duyệt phương án sắp xếp cơ sở nhà, đất của ngân hàng.

<sup>2</sup> Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các TCTD.

<sup>3</sup> Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của NHNN quy định xếp hạng TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (đã được sửa đổi, bổ sung).

4.5. Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) tiếp tục triển khai hoạt động mua nợ bằng trái phiếu đặc biệt; phối hợp tích cực với các TCTD trong việc tăng cường xử lý thu hồi nợ xấu, tài sản bảo đảm của các khoản nợ xấu đã mua bằng trái phiếu đặc biệt; đẩy mạnh hoạt động của Sàn giao dịch nợ; thực hiện hiệu quả hoạt động mua, bán, xử lý nợ xấu theo cơ chế thị trường nhằm đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu. Đảm bảo hiệu quả việc sử dụng vốn nhà nước, tăng cường kiểm soát, giám sát chất lượng, hiệu quả sử dụng vốn tại VAMC.

4.6. củng cố hoạt động các TCTD là hợp tác xã, xử lý Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) yếu kém và tăng cường quản lý, giám sát tổ chức tài chính vi mô (TCVM). Trong đó:

- Tiếp tục quản lý, chấn chỉnh, củng cố hoạt động hệ thống QTDND, đặc biệt là xử lý các QTDND yếu kém, các QTDND còn nhiều tồn tại, hạn chế trong hoạt động; tăng cường quản lý, giám sát hoạt động của tổ chức tài chính vi mô, bảo đảm hoạt động an toàn, hiệu quả.

- Xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 1173/QĐ-NHNN ngày 30/5/2019 của Thống đốc NHNN về việc ban hành Chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND và Đề án củng cố, phát triển hệ thống QTDND đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Nâng cao vai trò hỗ trợ và trách nhiệm của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam trong liên kết hệ thống QTDND, điều hòa vốn, kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số bảo đảm an toàn hệ thống QTDND theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn NHNN chi nhánh tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát các QTDND trên địa bàn, đặc biệt là QTDND yếu kém. Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin giữa NHNN chi nhánh với chính quyền địa phương các cấp, giữa Cơ quan TTGSNH, NHNN chi nhánh với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam để phát huy vai trò, chức năng của các đơn vị, đảm bảo hiệu quả công tác phối hợp. Tiếp tục giao Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam kiểm tra QTDND.

- Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động của tổ chức TCVM, các chương trình, dự án TCVM bảo đảm hoạt động đúng quy định pháp luật, phòng ngừa các nguy cơ rủi ro tiềm ẩn gây mất an toàn hoạt động.

- Triển khai các nhiệm vụ về cơ cấu lại và xử lý nợ xấu liên quan đến TCTD là hợp tác xã, tổ chức TCVM. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, giám sát QTDND và tổ chức TCVM.

**5. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng. Công tác phòng, chống rửa tiền**

5.1. Tiếp tục quán triệt thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 202-NQ/BCSD ngày 08/12/2023 của Ban cán sự Đảng NHNN về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra và phát hiện, xử lý vi phạm qua thanh tra.

5.2. Tích cực đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra ngành Ngân hàng theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các mảng, lĩnh vực quan trọng<sup>4</sup>.

5.3. Tăng cường công tác giám sát an toàn vi mô và vĩ mô. Nâng cao khả năng phát hiện, phân tích, cảnh báo sớm và đề xuất các biện pháp phòng ngừa rủi ro, khủng hoảng có nguy cơ ảnh hưởng đến mức độ an toàn, ổn định của hệ thống ngân hàng. Giám sát chặt chẽ chất lượng tín dụng, hoạt động cấp tín dụng<sup>5</sup> nhằm phát hiện các diễn biến bất thường có nguy cơ tiềm ẩn rủi ro để có biện pháp phòng ngừa, xử lý phù hợp.

5.4. Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác thanh tra hành chính. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh theo quy định của pháp luật, không để phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài, vượt cấp. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tiêu cực, tham nhũng và vi phạm pháp luật. Thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5.5. Thực hiện kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về tiền tệ, hoạt động ngân hàng, ngoại hối và phòng, chống rửa tiền theo quy định của pháp luật có liên quan và Thông tư 17/2023/TT-NHNN ngày 25/12/2023 của NHNN.

5.6. Xử lý nghiêm các TCTD để xảy ra các hành vi vi phạm, TCTD chậm khắc phục sai phạm. Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, xử lý sau thanh tra, giám sát để bảo đảm các TCTD thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý.

5.7. Thực hiện xếp hạng các TCTD theo quy định; đề xuất các biện pháp xử lý trên cơ sở kết quả xếp hạng. Sớm ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 52/2018/TT-NHNN để xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình xếp hạng các TCTD.

5.8. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng; khai thác tối đa hệ thống thông tin hỗ trợ giám sát từ xa và nguồn thông tin, dữ liệu sẵn có nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng.

5.9. Thực hiện công tác quản lý cấp phép các TCTD và hoạt động ngân

<sup>4</sup> Gồm: Công tác quản trị, điều hành, quản trị rủi ro và hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ; hoạt động cấp tín dụng (bao gồm cấp tín dụng tập trung vào các khách hàng lớn tiềm ẩn rủi ro, nhóm khách hàng, việc điều chuyển các khoản cấp tín dụng giữa các địa bàn); công tác xử lý nợ xấu và thực hiện các giải pháp xử lý nợ xấu; việc xây dựng và thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền...

<sup>5</sup> Nhất là đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; cấp tín dụng cho cổ đông lớn, cổ đông và người có liên quan; tình hình tập trung tín dụng; việc thực hiện các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của TCTD

hàng theo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn hoạt động của TCTD, khuyến khích các TCTD mở rộng và đa dạng hóa các kênh phân phối, phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng phù hợp với nhu cầu dân cư và doanh nghiệp, nhất là dân cư ở vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa, các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

5.10. Tiếp tục tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin với các cơ quan chức năng trong công tác thanh tra, giám sát; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm; phòng, chống rửa tiền để kịp thời ngăn ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định pháp luật.

5.11. Triển khai trách nhiệm của NHNN theo quy định của Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022, pháp luật về phòng, chống tài trợ khủng bố/pháp luật về phòng chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ vũ khí hủy diệt hàng loạt và các giải pháp để sớm đưa Việt Nam ra khỏi Danh sách giám sát tăng cường của Lực lượng đặc nhiệm tài chính về phòng, chống rửa tiền.

## **6. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh TTKDTM; đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống công nghệ thông tin, thanh toán điện tử, thanh toán thẻ; hoạt động thông tin tín dụng**

6.1. Tập trung triển khai hoàn thành các mục tiêu, giải pháp của Đề án phát triển TTKDTM tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025; tổng kết Đề án phát triển TTKDTM tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025; nghiên cứu, đề xuất nội dung triển khai phát triển TTKDTM trong giai đoạn tiếp theo.

6.2. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo chương trình kết nối thanh toán song phương qua mã QR giữa Việt Nam và các quốc gia.

6.3. Tăng cường giám sát các hệ thống thanh toán quan trọng, hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán; bảo đảm hoạt động liên tục, an toàn hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia và các hệ thống thông tin quan trọng khác của NHNN phục vụ công tác quản trị, điều hành và cung cấp dịch vụ ngân hàng.

6.4. Tiếp tục triển khai đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp phát triển, mở rộng và nâng cao chất lượng cơ sở dữ liệu về thông tin tín dụng; cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác quản lý nhà nước; đa dạng và nâng cao chất lượng dịch vụ thông tin tín dụng hỗ trợ hoạt động cấp tín dụng, đặc biệt đối với hình thức cấp tín dụng bằng phương tiện điện tử.

6.5. Tiếp tục triển khai Kế hoạch, Chiến lược về chuyển đổi số, công nghệ thông tin (CNTT) ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT của NHNN Việt Nam giai đoạn 2026-2030. Xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử của NHNN theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số. Tổ chức triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển các hệ thống thanh toán tại Việt Nam đến năm 2030.



6.6. Tiếp tục phối hợp với Bộ Công an triển khai có hiệu quả các công việc tại Kế hoạch phối hợp giữa NHNN và Bộ Công an nhằm triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06).

6.7. Tổ chức, xây dựng, triển khai phương án CNTT nhằm: (i) Bảo đảm hoạt động của NHNN và hoạt động liên quan của các TCTD an toàn, thông suốt, không bị gián đoạn; (ii) Góp phần bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, an toàn tài sản của NHNN phục vụ việc thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của NHNN.

6.8. Đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu, triển khai, phát triển hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng, các hệ thống CNTT và hạ tầng CNTT của NHNN đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, tập trung mục tiêu cao nhất là ứng dụng cho nghiệp vụ, quản trị của NHTW.

6.9. Chỉ đạo các TCTD, trung gian thanh toán đẩy mạnh triển khai các giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư theo quy định của pháp luật<sup>6</sup> góp phần phòng ngừa, ngăn chặn việc sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng, ví điện tử không chính chủ vào các hoạt động bất hợp pháp.

## **7. Hội nhập kinh tế quốc tế ngành Ngân hàng**

7.1. Triển khai hội nhập kinh tế quốc tế ngành Ngân hàng toàn diện, sâu rộng đi đôi với giữ vững độc lập, tự chủ và tự cường quốc gia, đảm bảo ổn định tài chính.

7.2. Tham gia tích cực hiệu quả, có trách nhiệm, đối với các vấn đề mới, vấn đề chung của khu vực và thế giới trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; tăng cường vai trò dẫn dắt với các sáng kiến mới của khu vực ASEAN về hội nhập ngân hàng. Triển khai và tận dụng hiệu quả các FTA trong lĩnh vực ngân hàng.

7.3. Thông qua việc thực hiện tốt vai trò đại diện của Chính phủ tại các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế, phối hợp với các bộ, ngành liên quan đẩy mạnh, vận động ODA thế hệ mới và nâng cao hiệu quả tư vấn chính sách; tập trung vào các lĩnh vực mới như chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn...

7.4. Quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại của ngành Ngân hàng.

## **8. Công tác phát hành và kho quỹ**

Chủ động điều hòa, cung ứng tiền mặt đáp ứng đầy đủ nhu cầu thanh toán của nền kinh tế cả về giá trị và cơ cấu mệnh giá; tổ chức sản xuất, in ấn, phát hành tiền theo kế hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo an ninh, an toàn và chất lượng đồng tiền theo tiêu chuẩn; duy trì dự trữ tiền mặt luôn đảm bảo an ninh tiền tệ quốc gia; tích cực thu hồi tiền mặt không đủ tiêu chuẩn lưu thông để nâng cao chất lượng đồng tiền đang lưu hành. Chú trọng các biện pháp phòng, chống tiền

<sup>6</sup> Đào đảm 100% khách hàng cá nhân (từ ngày 01/01/2025) và người đại diện theo pháp luật của khách hàng tổ chức (từ ngày 01/07/2025) chỉ được thực hiện giao dịch thanh toán, rút tiền bằng phương tiện điện tử của TCTD, TGTĐ sau khi đã hoàn thành đối chiếu khớp đúng giấy tờ tùy thân và thông tin sinh trắc học với thông tin trong Căn cước công dân gắn chip hoặc tài khoản định danh điện tử (VNeID)...

giả và bảo vệ tiền Việt Nam. Đảm bảo tuyệt đối an toàn kho quỹ, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định an ninh, an toàn kho quỹ trong toàn ngành Ngân hàng. Đổi mới, ứng dụng công nghệ số trong quản lý và điều hành tiền tệ kho quỹ; Nghiên cứu triển khai phương án bàn giao một phần công tác tiêu huỷ tiền cho Nhà máy In tiền Quốc gia; khuyến khích các TCTD cung ứng dịch vụ ngân quỹ (tuyển chọn, thu, chi, tiếp quỹ, bảo quản, vận chuyển tiền) cho các đơn vị trong ngành Ngân hàng.

## **9. Một số nhiệm vụ trọng tâm khác**

9.1. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai đầy đủ, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng; tập trung khắc phục những mặt còn tồn tại, hạn chế, đặc biệt là những tồn tại, hạn chế được Thanh tra Bộ Công an chỉ ra trong năm 2024.

9.2. Tổ chức triển khai hiệu quả, chất lượng công tác kiểm toán nội bộ NHNN; tăng cường kiểm soát, kiểm tra, kiểm toán nội bộ các nghiệp vụ, hoạt động, đơn vị tiềm ẩn rủi ro, góp phần đảm bảo hoạt động của NHNN an toàn, hiệu quả.

9.3. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính góp phần cải thiện môi trường kinh doanh trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng. Trong đó:

- Tiếp tục đẩy mạnh, triển khai quyết liệt, hiệu quả chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước gắn với xây dựng Chính phủ số, cải cách thủ tục hành chính góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm việc cải cách thủ tục hành chính ngay trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tăng cường kiểm soát chặt chẽ, đánh giá tác động chính sách đối với quy định thủ tục hành chính. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trong đó tập trung rà soát đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định, quy trình thủ tục hành chính trên cơ sở đẩy mạnh phân cấp, liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

9.4. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện tốt công tác kế toán, quản lý tài chính, tài sản và quản lý đầu tư xây dựng phù hợp mô hình tổ chức của NHNN gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo quản lý chặt chẽ, hiệu quả kinh phí, tài sản và nguồn vốn của NHNN. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các gói thầu, dự án được phê duyệt, phân đấu hoàn thành giải ngân vốn NSNN đã giao. Hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công theo đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024.

9.5. Chỉ đạo các TCTD, tổ chức tài chính, doanh nghiệp có vốn nhà nước xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2025 phù hợp với yêu cầu điều hành CSTT, tín dụng, hoạt động ngân hàng; chấp hành chỉ đạo của NHNN về các chỉ tiêu kế hoạch được giao; xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phương án tăng vốn điều lệ đối với các Ngân hàng thương mại cổ phần do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

9.6. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông ngành Ngân hàng, đặc biệt là truyền thông chính sách, góp phần củng cố niềm tin công chúng vào công tác điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng. Triển khai nghiêm túc các quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN. Chủ động giải quyết kịp thời các sự cố thông tin. Triển khai truyền thông Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia, trong đó tăng cường hoạt động truyền thông giáo dục tài chính.

9.7. Tiếp tục triển khai, giám sát có hiệu quả việc thực hiện Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án đã ban hành; tổ chức sơ kết việc thực hiện 02 Chiến lược. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

9.8. Tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, thực hiện các yêu cầu, nội dung chỉ đạo, kiến nghị nhằm khắc phục các vấn đề vướng mắc, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra trong các kết luận, thông báo kết luận, văn bản có liên quan của các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

9.9. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trong Ngành phát huy vai trò của tổ chức đoàn thể để tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng ứng, thực hiện Nghị quyết và thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trọng tâm của Ngành Ngân hàng năm 2025.

### **III. ĐỐI VỚI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH**

#### **1. Tổ chức triển khai CSTT, tín dụng, ngoại hối trên địa bàn**

1.1. Thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp Thống đốc NHNN quản lý nhà nước về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối và hoạt động ngân hàng trên địa bàn. Nắm bắt kịp thời các vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách và những khó khăn, vướng mắc trong thực tế triển khai, tập trung tháo gỡ, xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền; báo cáo Thống đốc NHNN, đề xuất, tham mưu chỉnh sửa cơ chế chính sách phù hợp với thực tiễn. Chỉ đạo, hướng dẫn các TCTD trên địa bàn trong việc thực hiện và tuân thủ các cơ chế, chính sách và quy định pháp luật về tiền tệ, ngoại hối và hoạt động ngân hàng.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi đôn đốc và giám sát các TCTD trên địa bàn thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng của Chính phủ, NHNN. Trong đó, chỉ đạo các TCTD: (i) cấp tín dụng hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tiếp tục triển khai tích cực các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp sau bão số 3; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, góp phần hạn chế tín dụng đen; (ii) tích cực tham gia và triển khai có hiệu quả, thiết thực Chương trình kết nối ngân hàng - doanh

nghiệp bằng các hình thức phù hợp; (iii) tiếp tục đẩy mạnh triển khai các chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Theo dõi, giám sát tình hình cấp tín dụng đối với các ngành, lĩnh vực trên địa bàn, đặc biệt là tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Trường hợp phát hiện biến động bất thường, chủ động thực hiện rà soát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, giám sát và kịp thời báo cáo, đề xuất Thống đốc NHNN các giải pháp xử lý phù hợp để đảm bảo an toàn hoạt động của TCTD.

1.4. Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình huy động vốn và diễn biến lãi suất trên địa bàn; tổ chức các đoàn kiểm tra, thanh tra định kỳ hoặc đột xuất đối với các TCTD, chi nhánh TCTD trên địa bàn trong việc thực hiện quy định về giao dịch ngoại tệ, huy động vốn, chính sách lãi suất, đặc biệt là việc giảm lãi suất cho vay hỗ trợ doanh nghiệp và người dân theo chủ trương, chính sách của Chính phủ và NHNN; đồng thời kịp thời đề xuất các giải pháp phù hợp để chỉ đạo các TCTD, chi nhánh TCTD trên địa bàn tiếp tục triển khai quyết liệt, thiết thực, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp, phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay.

1.5. Đầu mối phối hợp với các Sở, ban, ngành trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của ngành Ngân hàng. Theo dõi nắm bắt tình hình kinh tế - xã hội và hoạt động ngân hàng trên địa bàn để kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp phối hợp với ngành Ngân hàng triển khai chính sách, chương trình tín dụng phù hợp, các chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

## **2. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra giám sát; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng; triển khai cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu**

2.1. Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh, hướng dẫn của NHNN Trung ương về công tác cấp phép, thanh tra, kiểm tra, giám sát, bảo đảm an ninh, an toàn hoạt động ngân hàng.

2.2. Triển khai hiệu quả kế hoạch thanh tra cụ thể tại địa bàn trên cơ sở Kế hoạch thanh tra năm 2025 của NHNN và yêu cầu quản lý của địa phương.

2.3. Tăng cường giám sát tình hình hoạt động của các TCTD, chi nhánh TCTD trên địa bàn, trong đó lưu ý kiểm soát chất lượng tài sản, chất lượng tín dụng, hoạt động cấp tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, hoạt động cung cấp các dịch vụ liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp... nhằm phát hiện các dấu hiệu tiềm ẩn rủi ro, hành vi vi phạm pháp luật; chủ động thực hiện các giải pháp phù hợp để đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng khi phát hiện có biến động bất thường trong hoạt động của TCTD, chi nhánh TCTD; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đã được cảnh báo trong hoạt động của TCTD trên địa bàn.

2.4. Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn nghiêm túc thực hiện các kết luận, kiến nghị, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, cảnh báo của NHNN qua công tác thanh tra, giám sát đồng thời theo dõi, đôn đốc và kiểm tra kết quả thực hiện của các TCTD. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát, chủ động chỉ đạo xử

lý/đề xuất xử lý, chấn chỉnh các hành vi vi phạm; kịp thời nhận diện, phát hiện và cảnh báo sớm những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của chi nhánh, phòng giao dịch của TCTD trên địa bàn đến Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát của TCTD.

2.5. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đặc biệt là trong việc triển khai các đoàn thanh tra và ban hành kết luận thanh tra. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng. Thực hiện tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật.

2.6. Tăng cường công tác phối hợp, chia sẻ thông tin với các cơ quan chức năng trên địa bàn trong việc phòng ngừa, phát hiện và xử lý sai phạm trong hoạt động tiền tệ, ngân hàng.

2.7. Tăng cường quản lý hoạt động Quỹ TDND trên địa bàn, trong đó:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN đối với công tác tăng cường quản lý, chấn chỉnh, củng cố an toàn hoạt động của QTDND.

- Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các QTDND trên địa bàn; tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát các QTDND có quy mô lớn, có dấu hiệu rủi ro, thiếu lành mạnh trong hoạt động. Phối hợp hiệu quả với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam trong việc kiểm tra các QTDND.

- Chỉ đạo, theo dõi, giám sát chặt chẽ các QTDND trên địa bàn triển khai quyết liệt, hiệu quả phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025.

- Rà soát, đánh giá, phân loại các QTDND để chủ động, kịp thời có phương án xử lý các QTDND yếu kém, các QTDND còn nhiều tồn tại, hạn chế trong hoạt động. Chỉ đạo các QTDND nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát, kiểm toán, kiểm tra nội bộ, thực hiện tối đa vai trò, trách nhiệm của Ban kiểm soát, hệ thống kiểm toán, kiểm tra nội bộ trong công tác quản trị rủi ro của QTDND.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh, thành phố nhằm chủ động phòng ngừa, xử lý sớm các vi phạm pháp luật một cách triệt để, không để xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn hoạt động hệ thống QTDND.

### **3. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh TTKDTM; đảm bảo an toàn hệ thống CNTT, thanh toán điện tử, thanh toán thẻ trên địa bàn**

3.1. Tiếp tục phối hợp với các ban, ngành liên quan triển khai các giải pháp, nhiệm vụ tại Quyết định số 2006/QĐ-NHNN ngày 17/12/2021<sup>7</sup>, Quyết định số 810/QĐ-NHNN phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế địa phương, đặc

<sup>7</sup> Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg. Ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ

biệt trong lĩnh vực y tế, giáo dục, TTKDTM ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

3.2. Tiến hành thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật trong hoạt động thanh toán, trung gian thanh toán.

3.3. Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển CNTT ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

3.4. Theo dõi, nắm bắt tình hình, tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra chuyên đề về công tác bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin và bảo mật thông tin khách hàng trên địa bàn. Chấp hành và thực hiện nghiêm các quy chế, quy định của NHNN về an toàn, bảo mật thông tin.

#### **4. Các nhiệm vụ trọng tâm khác**

4.1. Nghiêm túc thực hiện đúng các quy định của NHNN về công tác cung ứng tiền mặt, đáp ứng đầy đủ nhu cầu về giá trị, cơ cấu mệnh giá và công tác an toàn kho quỹ để đảm bảo an toàn tài sản. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác an toàn kho quỹ, công tác thu, đổi, tuyển chọn, phân loại tiền đối với các TCTD trên địa bàn, kịp thời chấn chỉnh và xử lý các sai phạm. Phối hợp với cơ quan chức năng trên địa bàn thực hiện tốt công tác phòng, chống lụt bão, cháy nổ, phòng, chống, xử lý trộm, cướp tại các chi nhánh, phòng giao dịch của các TCTD.

4.2. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí, mua sắm tài sản và đầu tư xây dựng, xây dựng văn hóa phòng, chống lãng phí, đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trở thành tự giác, tự nguyện. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về tài chính – ngân sách nhà nước. Hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công theo đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024.

4.3. Truyền thông đầy đủ, kịp thời các chính sách về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và các chỉ đạo của NHNN Trung ương đến các TCTD và người dân tại địa phương. Chủ động theo dõi, nắm bắt các vấn đề dư luận quan tâm hoặc các vấn đề phát sinh trong hoạt động tiền tệ, ngân hàng trên địa bàn để có giải pháp truyền thông phù hợp và cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho các cơ quan báo chí địa phương; kịp thời báo cáo NHNN những vấn đề phức tạp, vượt thẩm quyền để được hướng dẫn xử lý.

Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn tăng cường truyền thông về cơ chế điều hành CSTT, các giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp người dân, giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ, tiện ích ngân hàng nhằm góp phần nâng cao niềm tin của công chúng với điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng.

4.4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của NHNN; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, văn hóa công vụ, đạo đức công vụ.

4.5. Triển khai hiệu quả công tác Quốc hội; trực tiếp tham gia đầy đủ các đợt tiếp xúc cử tri, chủ động giải trình, xử lý các ý kiến, kiến nghị liên quan đến tiền tệ và hoạt động ngân hàng thuộc thẩm quyền; chủ động cung cấp thông tin, báo cáo giải trình và củng cố, tăng cường mối quan hệ công tác với Đoàn Đại biểu Quốc hội địa phương.

#### **IV. ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG**

##### **1. Tổ chức triển khai các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối**

1.1. Chấp hành nghiêm các quy định, chỉ đạo của NHNN về tiền tệ, ngoại hối.

1.2. Các TCTD, tổ chức tài chính, doanh nghiệp có vốn nhà nước xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2025 bám sát các giải pháp điều hành CSTT, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ, NHNN; chấp hành đúng chỉ đạo của NHNN về các chỉ tiêu kế hoạch được giao; xây dựng phương án tăng vốn điều lệ theo Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025.

1.3. Thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu. Trong đó:

- Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật trên cơ sở đảm bảo quản trị rủi ro thanh khoản và các rủi ro liên quan.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng trên cơ sở rà soát, đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ vay vốn, tài sản bảo đảm,... đi đôi với việc tuân thủ các quy định của pháp luật, không nới lỏng các điều kiện cấp tín dụng để đảm bảo an toàn hoạt động, hạn chế nợ xấu phát sinh. Chủ động triển khai theo thẩm quyền giải pháp ứng dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong đánh giá khách hàng vay do Bộ Công An cung cấp. Đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ tín dụng ngân hàng phù hợp, đáp ứng nhu cầu vốn hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường kiểm soát rủi ro trong hoạt động cấp tín dụng, nâng cao năng lực đánh giá, thẩm định tín dụng; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, quy định nội bộ trong hoạt động cấp tín dụng theo quy định của pháp luật; Thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá việc sử dụng vốn vay, khả năng trả nợ của khách hàng, nhất là khách hàng thuộc lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, khách hàng và người có liên quan có dư nợ lớn, hạn chế nợ xấu phát sinh.

- Cân đối nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; Chú trọng đầu tư tín dụng vào các dự án, công trình trọng điểm khả thi phục vụ phát triển kinh tế xã hội; Tiếp tục triển khai tích cực các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp sau bão số 3. Đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Phát triển đa dạng sản

phẩm tín dụng ngân hàng phù hợp từng loại hình, nhu cầu sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

- Chủ động triển khai, tăng cường hoạt động kết nối ngân hàng – doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp. Chỉ đạo các chi nhánh TCTD phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; kịp thời báo cáo NHNN chi nhánh, Hội sở chính của TCTD về các khó khăn, vướng mắc trong quan hệ tín dụng với khách hàng.

1.4. Tiếp tục triển khai các biện pháp để ổn định mặt bằng lãi suất tiền gửi; tiết giảm chi phí hoạt động, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các giải pháp khác để phấn đấu hạ lãi suất cho vay. Thực hiện nghiêm các quy định của NHNN về lãi suất, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về lãi suất không đúng quy định.

1.5. Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ được giao của ngành Ngân hàng tại các chương trình mục tiêu quốc gia; Tích cực triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 và Đề án những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu theo Quyết định 1408/QĐ-NHNN ngày 26/7/2023 của Thống đốc NHNN.

1.6. Rà soát, kiểm soát rủi ro đối với hoạt động kinh doanh tại trụ sở chính và các chi nhánh, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và các chỉ đạo của NHNN về hoạt động huy động vốn, hoạt động cấp tín dụng, hoạt động cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng (bảo hiểm, trái phiếu doanh nghiệp...).

1.7. Tuân thủ nghiêm các quy định về chế độ báo cáo thống kê định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của NHNN.

## **2. Triển khai Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu; Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; nâng cao năng lực quản trị, điều hành; Phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng**

2.1. Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tập trung thực hiện các giải pháp về nâng cao năng lực tài chính, tăng vốn điều lệ, nâng cao tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, kiểm soát chất lượng tín dụng, đẩy mạnh thu hồi nợ xấu, triển khai thí điểm áp dụng Basel II theo phương pháp nâng cao... Các TCTD yếu kém, ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt, ngân hàng nhận chuyển giao bắt buộc tập trung thực hiện phương án cơ cấu lại theo đúng quy định của pháp luật và chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ, phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ và bộ phận thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát tuân thủ trong công tác quản trị rủi ro hoạt động của TCTD nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo, ngăn ngừa rủi ro và xử lý những tồn tại, vi phạm góp phần bảo đảm an toàn, hiệu quả,



nâng cao chất lượng hoạt động của từng TCTD và hệ thống các TCTD. Kế hoạch kiểm tra, kiểm toán nội bộ của TCTD cần bảo đảm tính toàn diện trên cơ sở định hướng theo rủi ro, ưu tiên thực hiện các hoạt động, quy trình, bộ phận, đơn vị có tính chất trọng yếu, những lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro, các tồn tại, vi phạm, vấn đề cần lưu ý trong hoạt động của TCTD, các kiến nghị, cảnh báo, các văn bản yêu cầu, chỉ đạo của NHNN và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành điều lệ và các quy định nội bộ đúng trình tự, thẩm quyền, phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Chủ động rà soát, nghiên cứu quy định về tiêu chuẩn, điều kiện đối với người quản lý, người điều hành, thành viên Ban Kiểm soát để thực hiện kiện toàn cơ cấu, hạn chế tình trạng cùng đảm nhiệm chức vụ tại TCTD và các doanh nghiệp khác nhằm nâng cao chất lượng quản trị và tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024.

2.3. Tiếp tục chú trọng, nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt tín dụng, tuân thủ đúng quy trình khi tiến hành định giá, nhận thế chấp và quản lý tài sản bảo đảm của khách hàng vay vốn, thường xuyên theo dõi tình trạng tài sản bảo đảm để kịp thời phát hiện những thay đổi, biến động về tài sản, trên cơ sở đó có những giải pháp quản lý tài sản bảo đảm và quản lý khoản vay phù hợp. Rà soát, kiểm soát chặt chẽ việc phát hành cam kết tín dụng/cam kết hỗ trợ tài chính/cam kết thu xếp vốn có mục đích để chứng minh năng lực tài chính trong quá trình xin chủ trương đầu tư và tham gia đấu thầu, thẩm định kỹ về tính khả thi và hiệu quả của dự án cũng như năng lực tài chính và khả năng thực hiện dự án của doanh nghiệp, đảm bảo công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật trong hoạt động cấp tín dụng, tuân thủ quy định về thẩm quyền, hạn mức cam kết tín dụng. Thường xuyên rà soát, theo dõi chặt chẽ tình hình, biến động sở hữu cổ phần, hoạt động cấp tín dụng đối với cổ đông/lãnh đạo và người có liên quan, nhóm cổ đông cần quan tâm (nếu có).

2.4. Thực hiện quyết liệt các giải pháp để nâng cao chất lượng tín dụng, phòng ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh; thường xuyên đánh giá nợ xấu, đảm bảo khách quan, trung thực và phản ánh đúng thực trạng chất lượng tín dụng của TCTD. Nghiêm túc chấp hành các quy định pháp luật liên quan đến việc đôn đốc, thu hồi nợ; rà soát, cập nhật các quy định nội bộ liên quan, tăng cường rà soát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ đối với việc đôn đốc, thu hồi nợ, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật.

### **3. Phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại; thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; Đảm bảo an ninh, an toàn CNTT và hệ thống thanh toán**

3.1. Triển khai thực hiện nghiêm túc các Thông tư về TTKDTM, trong đó tập trung triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn bảo mật trong mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng,...góp phần ngăn chặn các hành vi gian lận, lừa đảo liên quan đến hoạt động thanh toán, đảm bảo chính chủ khi sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng trong thanh toán trực tuyến.

3.2. Tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy TTKDTM theo Quyết định số 2006/QĐ-NHNN ngày 17/12/2021, tiếp tục nâng cấp, phát triển hạ tầng thanh toán, hoạt động an toàn, hiệu quả và mở rộng kết nối với các ngành, lĩnh vực để mở rộng hệ sinh thái số, đẩy mạnh cung ứng dịch vụ TTKDTM trong lĩnh vực công, hành chính công, nhất là các lĩnh vực y tế, giáo dục, thanh toán qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3.3. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng và Chiến lược phát triển công nghệ thông tin ngành Ngân hàng, tập trung nghiên cứu, ứng dụng phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng dựa trên ứng dụng công nghệ số gắn với đảm bảo an ninh, an toàn, bảo vệ quyền lợi người sử dụng dịch vụ.

3.4. Tiếp tục ứng dụng, phát triển các dịch vụ thanh toán trên thiết bị di động (Mobile Payment), mã hóa thông tin thẻ (Tokenization), thanh toán phi tiếp xúc (Contactless), thanh toán QR Code; tập trung triển khai kết nối liên thông hệ thống QR Code thanh toán, triển khai ứng dụng QR Code hiển thị từ phía khách hàng, nghiên cứu giải pháp quản lý phí của các đơn vị chấp nhận thanh toán.

3.5. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Công an và các cơ quan liên quan tiếp tục đẩy mạnh triển khai hiệu quả ứng dụng dữ liệu dân cư, giải pháp ứng dụng thẻ căn cước công dân gắn chip, tài khoản định danh và xác thực điện tử để đối chiếu, xác minh thông tin nhận biết khách hàng, hỗ trợ trong quá trình cung ứng sản phẩm dịch vụ ngân hàng, khai thác và sử dụng VneID trong quá trình xác minh, nhận biết khách hàng mở và sử dụng tài khoản thanh toán.

3.6. Rà soát, hoàn thiện các quy trình, quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động thanh toán, quy định về phòng, chống rửa tiền/tài trợ khủng bố/tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và kịp thời tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo của NHNN.

3.7. Tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát hoạt động thanh toán qua các hệ thống thanh toán đảm bảo an toàn, thông suốt.

3.8. Chủ động rà soát toàn bộ hiện trạng, xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa các trang thiết bị hạ tầng CNTT, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả và mở rộng kết nối với các ngành, lĩnh vực để mở rộng hệ sinh thái số, đẩy mạnh cung ứng dịch vụ TTKDTM trong lĩnh vực công, hành chính công, nhất là các lĩnh vực y tế, giáo dục, thanh toán qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

#### **4. Các nhiệm vụ trọng tâm khác**

4.1. Chấp hành nghiêm túc các quy định, chỉ đạo của NHNN về giao nhận, bảo quản, vận chuyển, phân loại, tuyển chọn tiền, đảm bảo an toàn kho quỹ. Chủ động xây dựng kế hoạch thu, chi tiền mặt, cân đối cơ cấu mệnh giá chi cho khách hàng, đảm bảo giao dịch tiền mặt thông suốt, nhất là các dịp cuối năm. Tăng cường công tác tự kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành các quy định về an toàn kho quỹ của các chi nhánh, phòng giao dịch trong hệ thống; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại và hoàn thiện quy trình, quy định nội bộ.

Chủ động làm việc và phối hợp với cơ quan chức năng trong phòng, chống lụt bão, cháy nổ, xử lý trộm, cướp ngân hàng trên địa bàn.

4.2. Các TCTD, tổ chức tài chính, doanh nghiệp có vốn nhà nước và người đại diện vốn nhà nước thực hiện nghiêm các quy định và chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu trong quản lý, tổ chức hoạt động của đơn vị; chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng hiệu quả vốn nhà nước được giao, tiết giảm tối đa các khoản chi phí chưa cần thiết để tạo nguồn lực giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.

4.3. Chấp hành nghiêm túc các quy định về phòng, chống rửa tiền/tài trợ khủng bố/tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, trong đó tập trung xây dựng và vận hành có hiệu quả quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, công tác đánh giá rủi ro, thực hiện các báo cáo theo quy định; thực hiện các biện pháp phù hợp để tăng cường quản lý rủi ro rửa tiền trong lĩnh vực ngân hàng căn cứ kết quả đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền của Việt Nam giai đoạn 2018-2022; chú trọng đào tạo cán bộ nâng cao kỹ năng nhận biết khách hàng, nhận biết và báo cáo giao dịch đáng ngờ đảm bảo đầy đủ, chính xác theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

4.4. Tích cực chủ động truyền thông các chủ trương, cơ chế chính sách về điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng nói chung và của đơn vị mình nói riêng nhằm nâng cao sự hiểu biết và tạo sự đồng thuận của người dân, xã hội. Phối hợp xử lý hiệu quả các sự cố truyền thông, tránh ảnh hưởng đến niềm tin công chúng, đảm bảo an toàn hệ thống. Chủ động nắm bắt và phản hồi kịp thời phản ánh của dư luận về những vấn đề phát sinh trong hoạt động liên quan đến đơn vị mình; kịp thời báo cáo NHNN các sự cố xảy ra để có phương án xử lý phù hợp. Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức khách hàng trước rủi ro an ninh mạng, hoạt động gian lận, lừa đảo trên không gian mạng; hướng dẫn khách hàng về các kiến thức, kỹ năng sử dụng dịch vụ ngân hàng an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật; đưa ra những khuyến nghị, cảnh báo tới khách hàng về các phương thức, thủ đoạn gian lận, lừa đảo của tội phạm công nghệ cao và các biện pháp phòng ngừa; giải đáp kịp thời các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng.

4.5. Tích cực tham gia triển khai các chương trình giáo dục tài chính để triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia và các Đề án của Chính phủ, góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng cho khách hàng nhằm bảo vệ quyền lợi và giảm thiểu rủi ro cho người sử dụng dịch vụ ngân hàng, tài chính.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các đơn vị thuộc NHNN trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chỉ thị này, báo cáo Ban Lãnh đạo NHNN tiến độ, kết quả đạt được qua báo cáo định kỳ của đơn vị gửi Văn phòng NHNN.

3. Văn phòng NHNN chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc NHNN theo dõi tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị.

4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc NHNN, Chủ tịch hội đồng quản trị, Chủ tịch hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng thực hiện Chi thị này./

## THÔNG ĐỌC

**Nơi nhận:**

- Như điểm 4 mục V;
- Thủ tướng Chính phủ;  
và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;
- Lưu: VP, VP1.THLinh



**Nguyễn Thị Hồng**

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ**

(Ban hành kèm theo Chỉ thị số 01./CT-NHNN ngày 20./01/2025)



TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1	Nghị định thay thế Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	Cơ quan TTGSNH	Nghị định	Trình Chính phủ vào tháng 7/2025
2	Nghị định của Chính phủ quy định về dịch vụ Mobile - Money	Vụ Thanh toán	Nghị định	Trình Chính phủ vào tháng 12/2025
3	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	Vụ Quản lý ngoại hối	Nghị định	Trình Chính phủ vào tháng 6/2025
4	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.	Vụ Tín dụng CNKT	Nghị định	Trình Chính phủ vào tháng 3/2025
5	Nghị định của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội	Vụ Tín dụng CNKT	Nghị định	Trình Chính phủ vào Quý II/2025
6	Kế hoạch của Chính phủ triển khai Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới	Vụ Tín dụng CNKT	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Trình Thủ tướng Chính phủ vào Quý I/2025
7	Thông tư quy định về mở và sử dụng tài khoản bằng đồng Việt Nam để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam (thay thế Thông tư số 05/2014/TT-NHNN)	Vụ Quản lý ngoại hối	Thông tư	Tháng 3/2025
8	Thông tư quy định về mạng lưới hoạt động của tổ chức tài chính vi mô	Cơ quan TTGSNH	Thông tư	Tháng 3/2025
9	Thông tư quy định về phát hành chứng chỉ tiền gửi trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Vụ Chính sách tiền tệ	Thông tư	Tháng 4/2025
10	Thông tư thay thế Thông tư số 22/2021/TT-NHNN ngày 29/12/2021 quy định thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành trong hoạt động của Ngân hàng	Văn phòng	Thông tư	Tháng 4/2025

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	Nhà nước			
11	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2022/TT-NHNN ngày 30/6/2022 quy định về trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng	Cơ quan TTGSNH	Thông tư	Tháng 5/2025
12	Thông tư hướng dẫn cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực ngân hàng	Vụ Tổ chức cán bộ	Thông tư	Tháng 6/2025
13	Thông tư sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư số 45/2011/TT-NHNN ngày 30/11/2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động cho vay ra nước ngoài của tổ chức tín dụng	Vụ Quản lý ngoại hối	Thông tư	Tháng 6/2025
14	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Cơ quan TTGSNH	Thông tư	Tháng 6/2025
15	Thông tư quy định về tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Cơ quan TTGSNH	Thông tư	Tháng 6/2025
16	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định xếp hạng các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Cơ quan TTGSNH	Thông tư	Tháng 6/2025
17	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-NHNN ngày 28/10/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của người cư trú là tổ chức	Vụ Quản lý ngoại hối	Thông tư	Tháng 8/2025
18	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2013/TT-NHNN quy định về hoạt động chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Vụ Chính sách tiền tệ	Thông tư	Tháng 9/2025
19	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 17/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 quy định về việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán	Vụ Thanh toán	Thông tư	Tháng 9/2025

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
20	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 18/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	Vụ Thanh toán	Thông tư	Tháng 9/2025
21	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 40/2024/TT-NHNN ngày 12/7/2024 quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán	Vụ Thanh toán	Thông tư	Tháng 9/2025
22	Thông tư quy định về hoạt động của công ty con, công ty liên kết của tổ chức tín dụng trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản	Cơ quan TTGSNH	Thông tư	Tháng 9/2025
23	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2014/TT-NHNN ngày 01/8/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về phân loại, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý	Cục Phát hành và Kho quỹ	Thông tư	Tháng 9/2025
24	Thông tư sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư số 34/2018/TT-NHNN ngày 24/12/2024 quy định quản lý và sử dụng mạng máy tính của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Cục Công nghệ thông tin	Thông tư	Tháng 11/2025
25	Thông tư sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư số 28/2015/TT-NHNN ngày 18/12/2015 quy định về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của Ngân hàng Nhà nước	Cục Công nghệ thông tin	Thông tư	Tháng 12/2025
26	Quyết định thay thế Quyết định số 1173/QĐ-NHNN ngày 30/5/2019 của Thống đốc NHNN về việc ban hành Chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND và Đề án củng cố, phát triển hệ thống QTDND đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.	Cơ quan TTGSNH	Quyết định	Năm 2025
27	Triển khai hiệu quả, đúng tiến độ Kế hoạch thanh tra năm 2025 của NHNN, trong đó, tập trung nguồn lực thanh tra các nội dung: Công tác quản trị, điều hành, quản trị rủi ro và hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ; hoạt động cấp tín dụng (bao gồm cấp tín dụng tập trung vào các khách hàng lớn tiềm ẩn rủi ro, nhóm khách hàng; phân loại mục đích sử dụng vốn vay); công tác xử lý nợ xấu và thực hiện các giải pháp xử lý nợ xấu; việc xây dựng và thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc chấp hành các quy	Cơ quan TTGSNH		Năm 2025

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền...			
28	Thực hiện kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về tiền tệ, hoạt động ngân hàng, ngoại hối và phòng, chống rửa tiền theo quy định tại Thông tư 17/2023/TT-NHNN ngày 25/12/2023 của NHNN	Cơ quan TTGSNH; NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố; các đơn vị hành chính khác thuộc NHNN		Năm 2025
29	Hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ của NHNN năm 2025	Vụ Kiểm toán nội bộ	Báo cáo kiểm toán	Năm 2025
30	Xây dựng cơ sở dữ liệu tài chính toàn diện quốc gia	Vụ Dự báo, thống kê - Ổn định tiền tệ, tài chính	Cơ sở dữ liệu về tài chính toàn diện	Năm 2025
31	Triển khai công tác kiểm tra an toàn kho quỹ	Cục Phát hành và Kho quỹ		Năm 2025
32	Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ công tác giám sát hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô	Cục Công nghệ thông tin	Hệ thống được đưa vào vận hành sử dụng	Năm 2025
33	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của NHNN Việt Nam giai đoạn 2026-2030	Cục Công nghệ thông tin	Kế hoạch	Quý IV/2025
34	Xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử của NHNN Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số	Cục Công nghệ thông tin	Ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử của NHNN	Quý II/2025
35	Triển khai phần mềm quản lý văn bản điều hành và lưu trữ	Cục Công nghệ thông tin	Hệ thống được đưa vào vận hành sử dụng	Năm 2025
36	Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin cho các hệ thống thông tin của NHNN hoạt động liên tục, an toàn, ổn định	Cục Công nghệ thông tin	Trang thiết bị CNTT	Năm 2025